

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

Số: 288 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết Khu cảng cạn và dịch vụ logistic tại
phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh và xã Đông Phong, huyện Yên Phong**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế; Nghị định số 38/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017 của Chính phủ về đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác cảng cạn;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng chính phủ: số 1560/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 về việc phê duyệt Đề án Quy hoạch chung đô thị Bắc Ninh đến 2030 tầm nhìn 2050; số 1369/QĐ-TTg ngày 17/10/2018 về việc phê duyệt Đề án điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Bắc Ninh đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1201/QĐ-BGTVT ngày 11/6/2018 của Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết phát triển hệ thống cảng cạn Việt Nam giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Văn bản số 6475/BGTVT-KCHT ngày 03/7/2020 của Bộ Giao thông vận tải về việc đấu nối đường vào Khu cảng cạn và dịch vụ logistics tại phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh và xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh với QL18 tại Km27+586(T);

Theo báo cáo thẩm định số 45/BCTD-SXD ngày 03/3/2020 của Sở Xây dựng về nhiệm vụ quy hoạch chi tiết Khu cảng cạn và dịch vụ logistics tại phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh và xã Đông Phong, huyện Yên Phong.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết (QHCT) Khu cảng cạn và dịch vụ logistic với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Phạm vi ranh giới và quy mô quy hoạch:

a) Phạm vi, ranh giới lập quy hoạch: Khu vực nghiên cứu lập quy hoạch thuộc phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh và xã Đông Phong, huyện Yên Phong, ranh giới cụ thể theo bản vẽ kèm theo.

b) Quy mô quy hoạch: Khoảng 94,39ha.

2. Mục tiêu, tính chất quy hoạch:

Cụ thể hóa nội dung đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Bắc Ninh đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050, quy hoạch chung đô thị Bắc Ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch chi tiết phát triển hệ thống cảng cạn Việt Nam giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt.

Phát triển dịch vụ vận tải nội địa, giao nhận vận tải và dịch vụ logistic theo quy định của pháp luật.

Làm cơ sở thu hút đầu tư, triển khai dự án đầu tư xây dựng.

3. Phân khu chức năng và tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan

- Phân khu chức năng trong khu quy hoạch bao gồm: Khu cảng cạn; khu dịch vụ Logistics; khu cây xanh; bãi đỗ xe tập trung; khu hạ tầng kỹ thuật và đường giao thông; chức năng, kết cấu hạ tầng và các dịch vụ tại cảng cạn phải đảm bảo theo quy định tại Điều 6, Điều 8 và Điều 9, Nghị định số 38/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017 của Chính phủ về đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác cảng cạn.

- Rà soát khu nghĩa trang hiện trạng để khoanh vùng, mở rộng theo mô hình vườn nghĩa trang để đáp ứng nhu cầu về nghĩa trang của nhân dân địa phương.

- Xác định chức năng, chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch về mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất, tầng cao công trình, khoảng lùi công trình đối với từng lô đất và trực đường; vị trí, quy mô các công trình ngầm (nếu có).

4. Quy hoạch sử dụng đất

Căn cứ vào phân khu chức năng, tổ chức không gian kiến trúc và các chỉ tiêu sử dụng đất để xác định cơ cấu sử dụng đất hợp lý; các chỉ tiêu về quy hoạch sử dụng đất phải đảm bảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng QCXDVN 01: 2008/BXD, Nghị định số 38/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017 của Chính phủ về đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác cảng cạn và các quy định của pháp luật có liên quan.

5. Quy hoạch hệ thống hạ tầng

Nguyên tắc: Các hệ thống đường ống, đường dây bố trí trong hào kỹ thuật hoặc tuyne (hệ thống dùng chung) gồm cáp điện; cáp thoát nước; thông tin liên lạc; cáp quang; ống dẫn khí ga (nếu có), đảm bảo đấu nối thống nhất toàn khu. Tính toán lại các công suất cáp điện, cáp thoát nước cho phù hợp.

a) Hệ thống giao thông

Nghiên cứu đấu nối quy hoạch với các đường giao thông đối ngoại bao gồm các trục đường: Quốc lộ 18, đường tỉnh 295C và đường tỉnh 286.

Giao thông nội bộ phải đảm bảo liên hoàn, thuận tiện, kết nối theo nhiều hướng tuyến.

Xác định vị trí, quy mô bãi đỗ xe trong khu quy hoạch.

b) San nền và hệ thống thoát nước mưa

Căn cứ cốt cao độ Khu dân cư hiện trạng, các khu quy hoạch mới và hiện

trạng khu vực để xác định cao độ san nền và hướng thoát nước và khả năng thoát nước cho phù hợp.

c) Quy hoạch cấp nước

Xác định nhu cầu và tiêu chuẩn dùng nước, nguồn nước, mạng phân phối, họng cứu hỏa.

d) Hệ thống thoát nước thải

Yêu cầu hệ thống thoát nước thải và nước mưa riêng biệt. Nước thải phải được xử lý đạt tiêu chuẩn quy định trước khi đưa vào hệ thống thoát nước chung của khu vực.

e) Các hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác bao gồm cấp điện, thông tin liên lạc, thu gom chất thải rắn: Yêu cầu xác định rõ tiêu chuẩn áp dụng và thể hiện trong đồ án quy hoạch.

f) Cắm mốc đường đỏ: Xác định chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng và các mốc tọa độ.

g) Đánh giá môi trường chiến lược

- Xác định các nguồn gây ô nhiễm trong khu ở và các khu vực có nguy cơ ô nhiễm và suy thoái môi trường.

- Các khu cách ly, bảo vệ (công viên, khu di tích văn hóa, lịch sử, lưu vực nguồn nước) và các khu nhạy cảm môi trường.

6. Hồ sơ sản phẩm và chi phí lập quy hoạch

Hồ sơ sản phẩm đồ án và quy cách thể hiện theo Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng về việc quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Chi phí lập quy hoạch thực hiện Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.

7. Các yêu cầu khác

Yêu cầu xác định ranh giới chính xác, tránh chồng lấn với các khu vực lân cận; sử dụng bản đồ địa hình theo hệ tọa độ VN2000 kinh tuyến 105°30' Bắc Ninh mới nhất do cơ quan có thẩm quyền ban hành cung cấp, được xác nhận tính pháp lý bằng chữ ký và con dấu.

Trước khi trình thẩm định, phê duyệt Đồ án quy hoạch phải lấy ý kiến của cộng đồng dân cư khu vực lập quy hoạch.

Các nội dung khác thực hiện theo Báo cáo thẩm định số 45/BCTĐ-XĐ ngày 03/3/2020 của Sở Xây dựng.

8. Tổ chức thực hiện

Tiến độ thực hiện: Hoàn thành trong 6 tháng kể từ ngày Nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh.

Sở Xây dựng chỉ đạo việc lập quy hoạch, thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt đồ án quy hoạch theo quy định.

Điều 2. Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh căn cứ Nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt tại Quyết định này tổ chức lập đồ án QHCT Khu cảng cạn và dịch vụ logistic theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; Các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh; UBND thành phố Bắc Ninh; UBND huyện Yên Phong; UBND phường Phong Khê; UBND xã Đông Phong và các tổ chức, cơ quan có liên quan căn cứ quyết định thực hiện./.

Noi nhận

- Như Điều 3;
- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- TTTU, TT HĐND thành phố Bắc Ninh (b/c);
- TTTU, TT HĐND huyện Yên Phong (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: XDCB, TNMT, các PCVP, CVP
- Lưu VT, XDCB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hương Giang